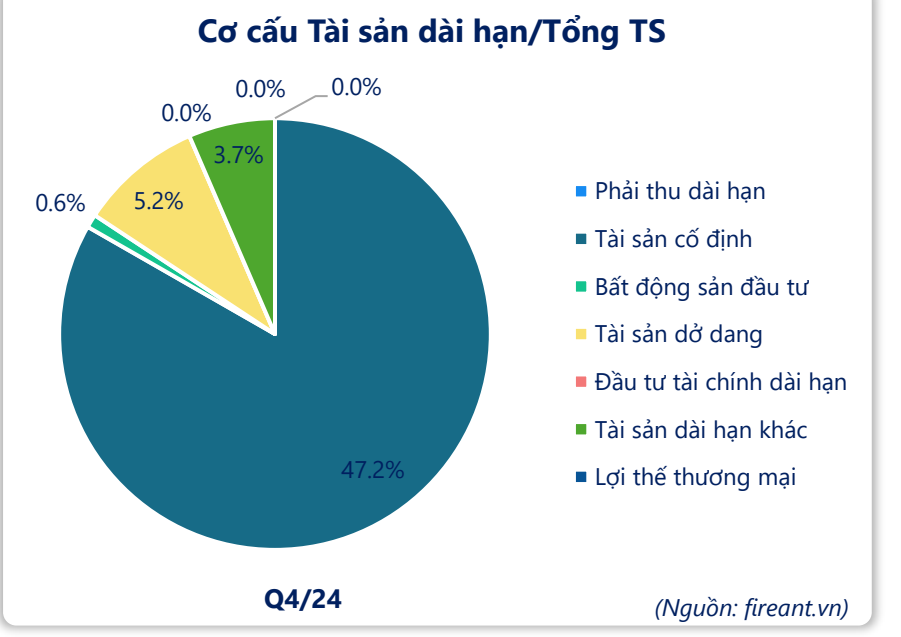
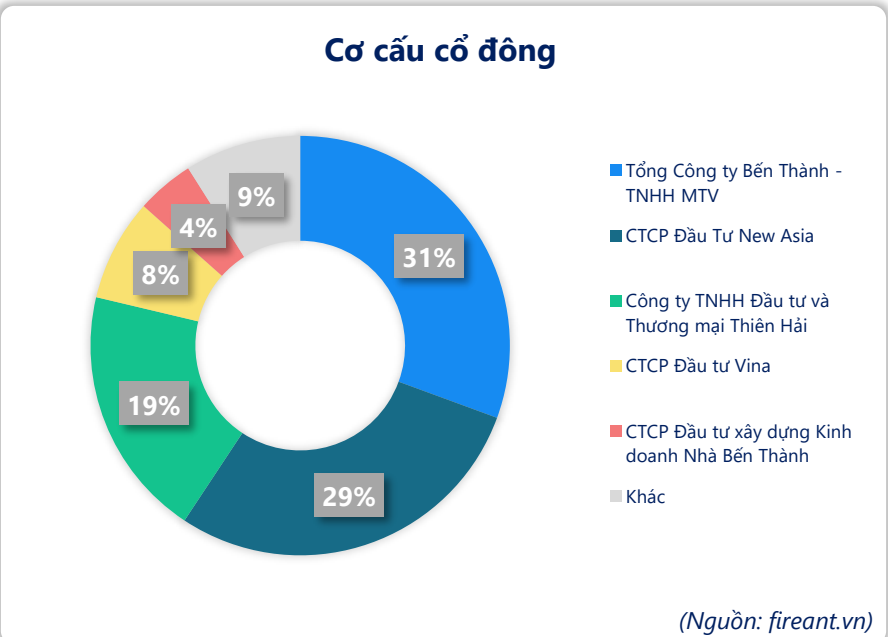
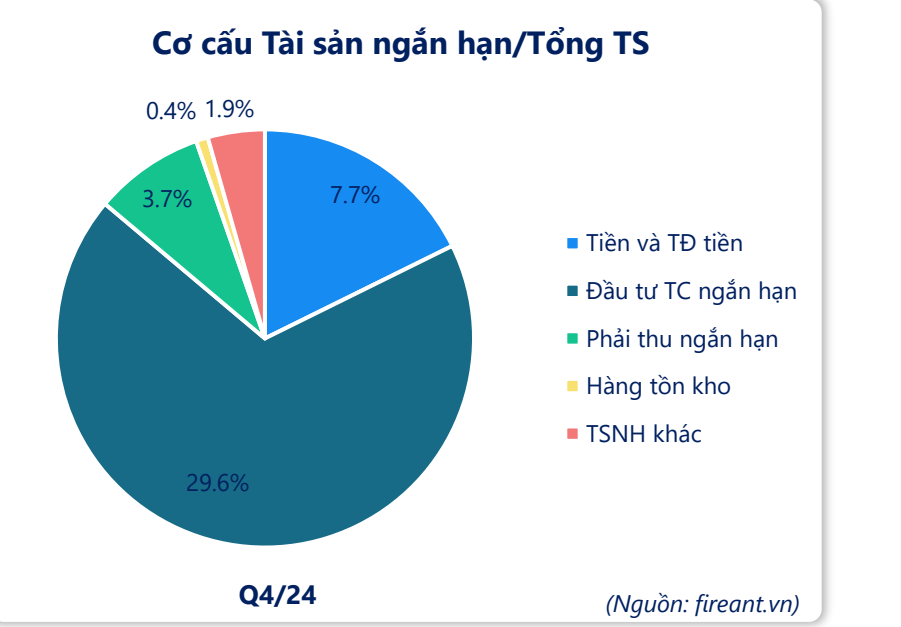
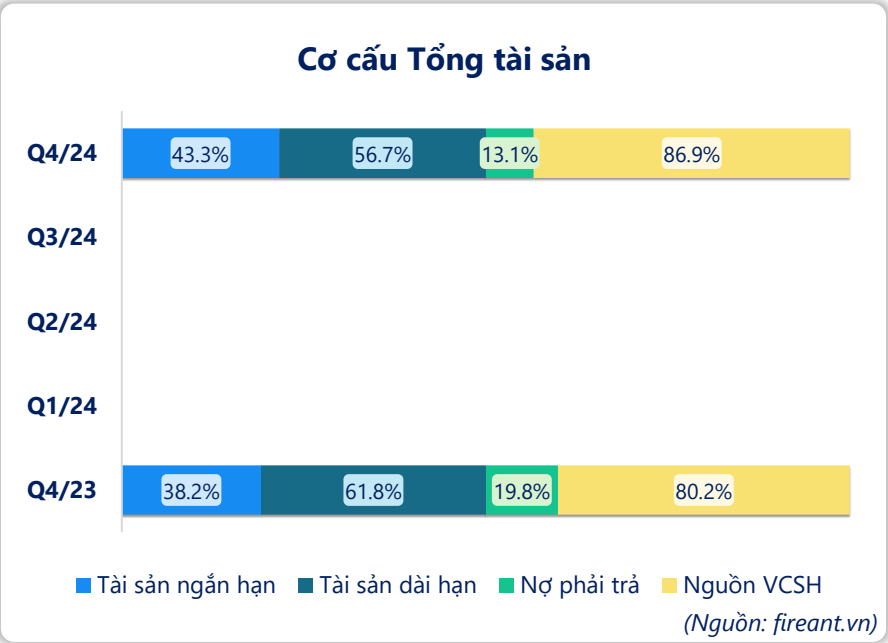
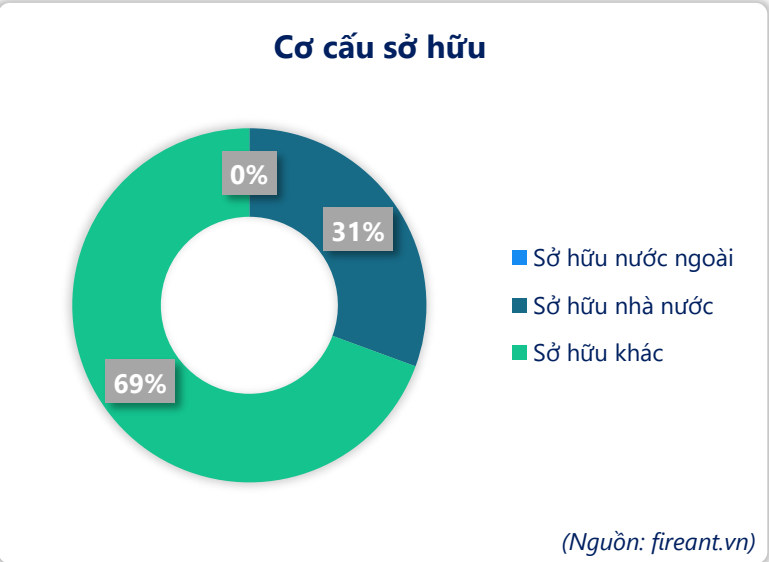
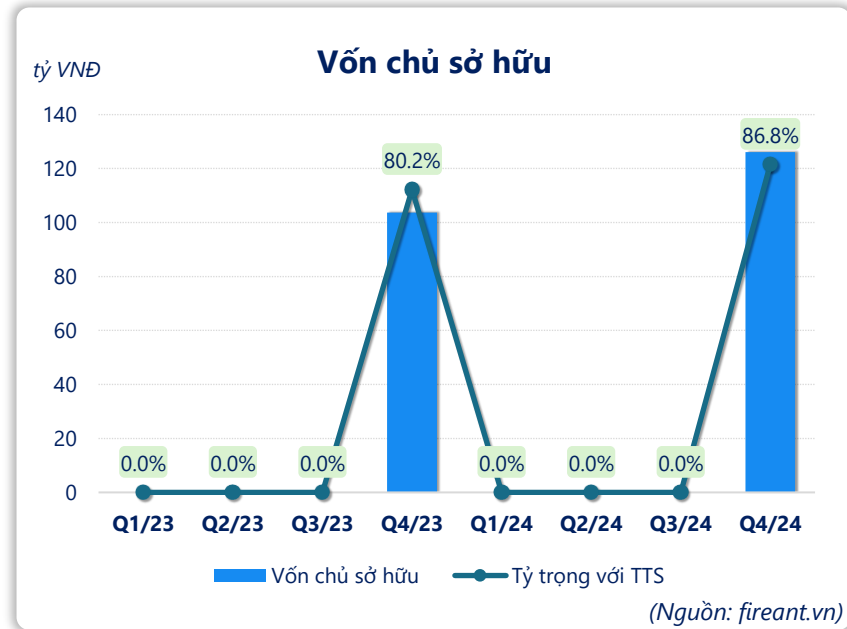
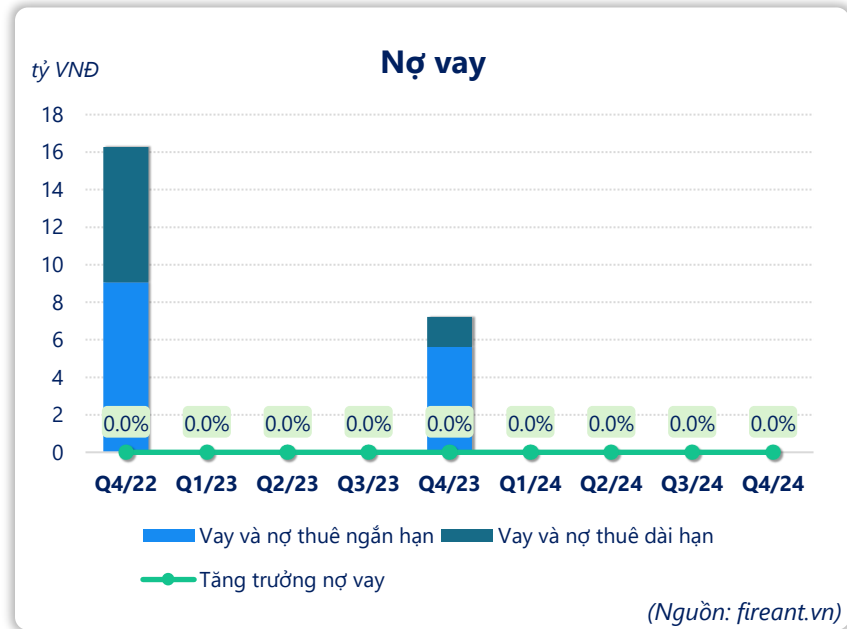
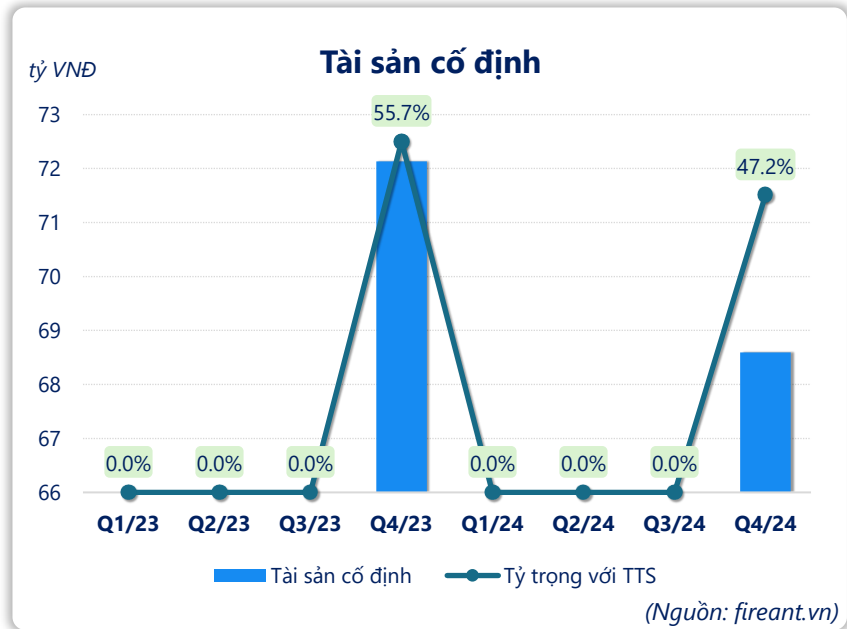
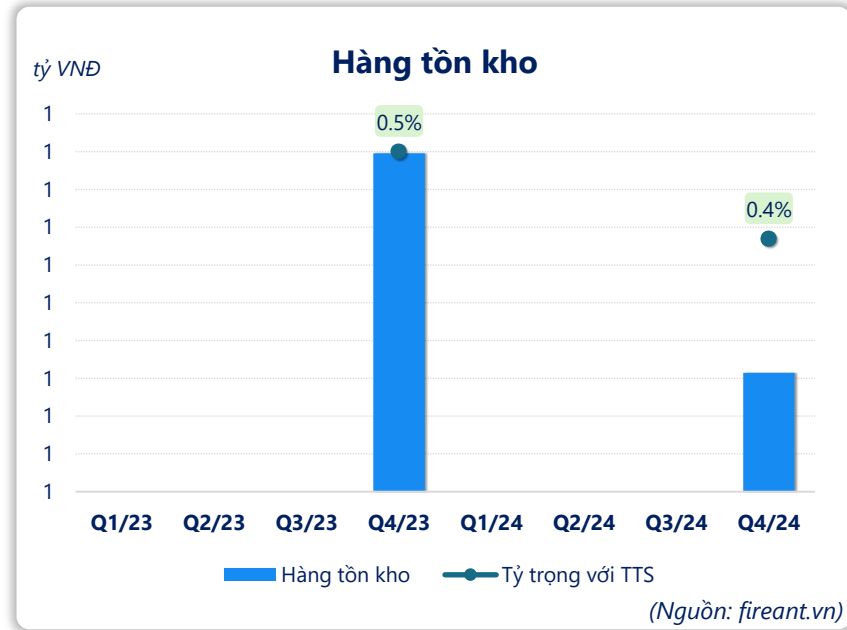
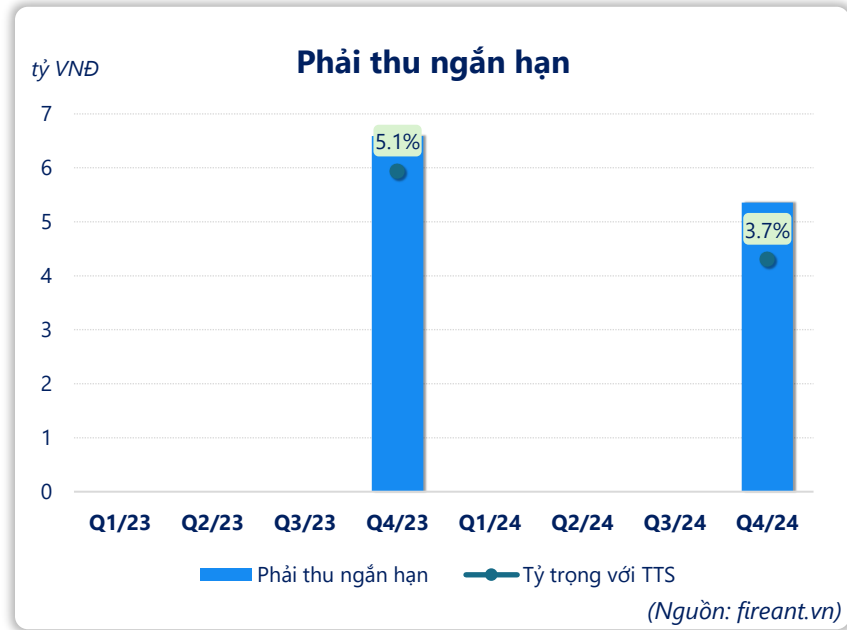
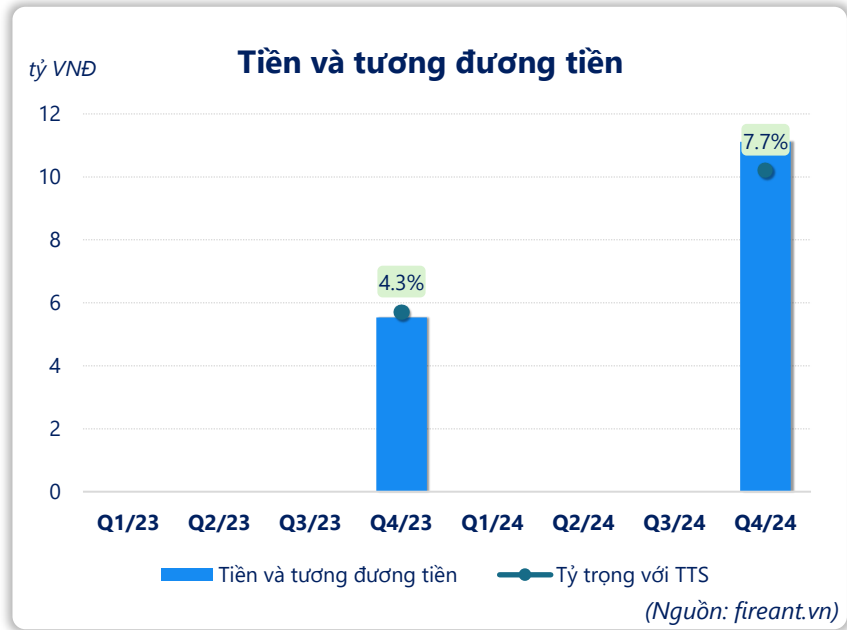
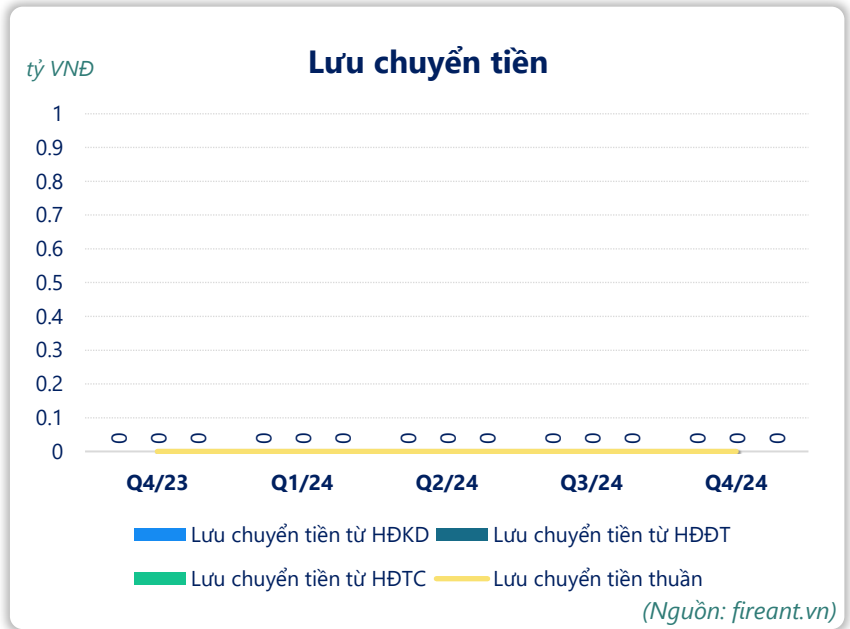
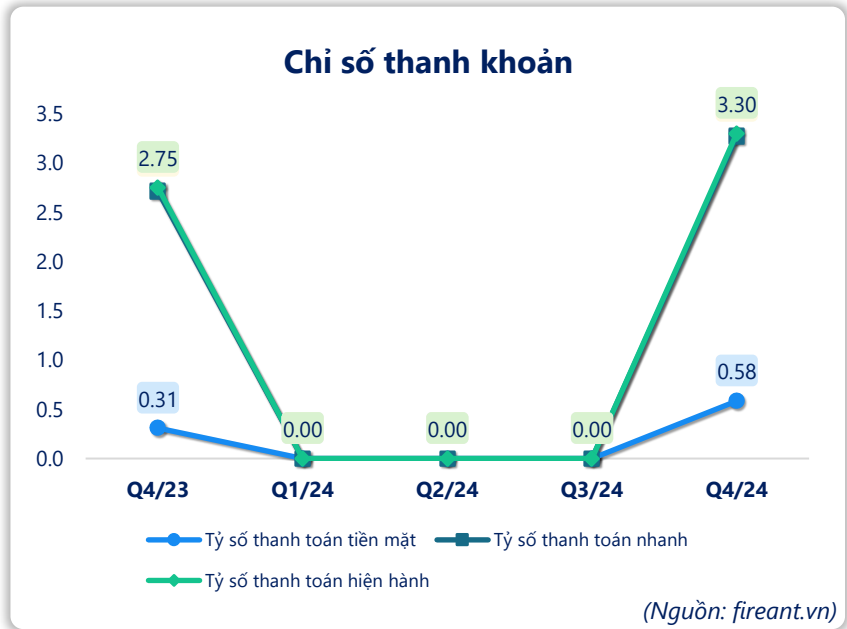
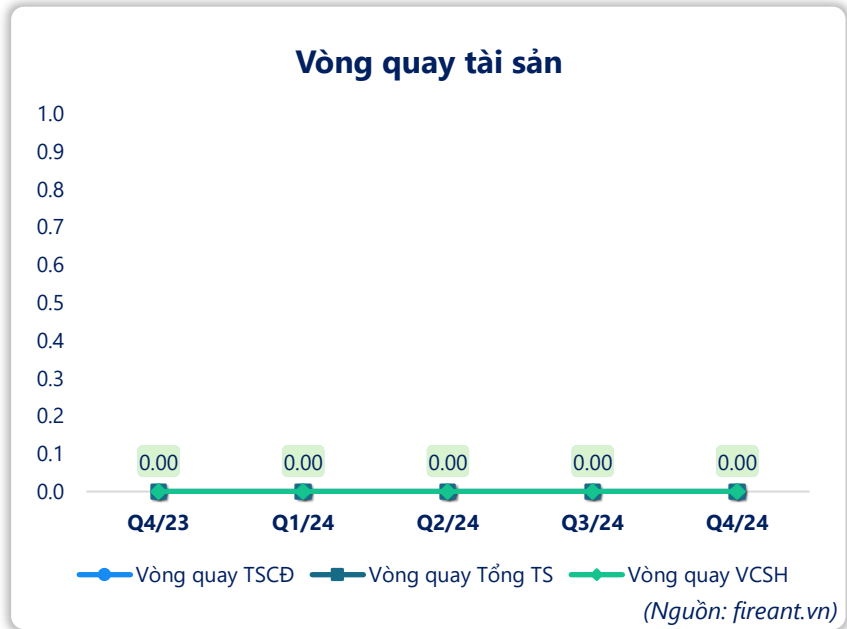
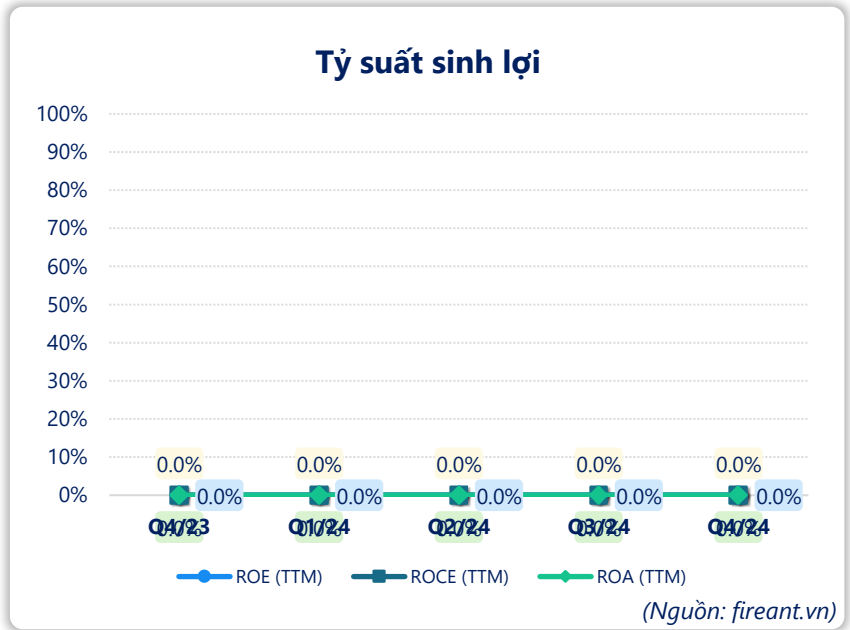
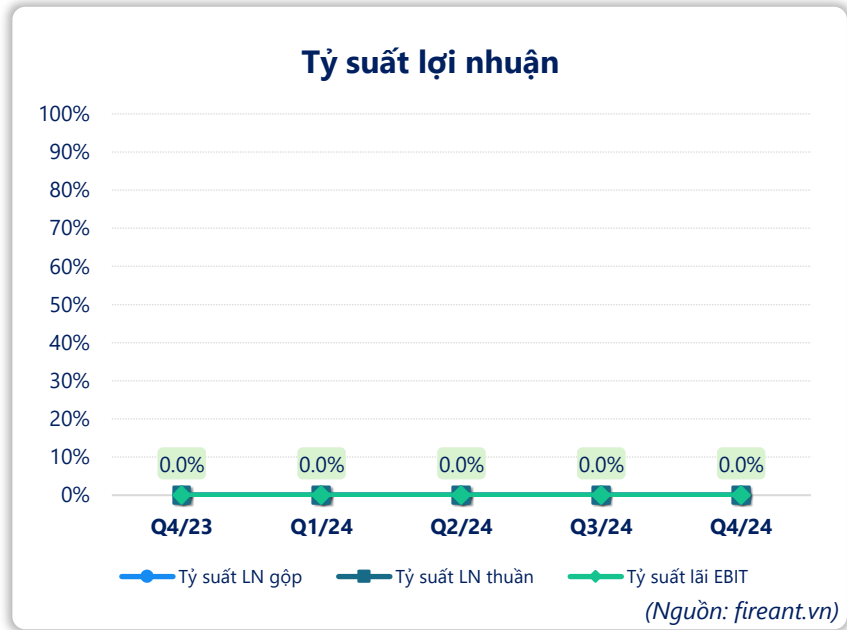
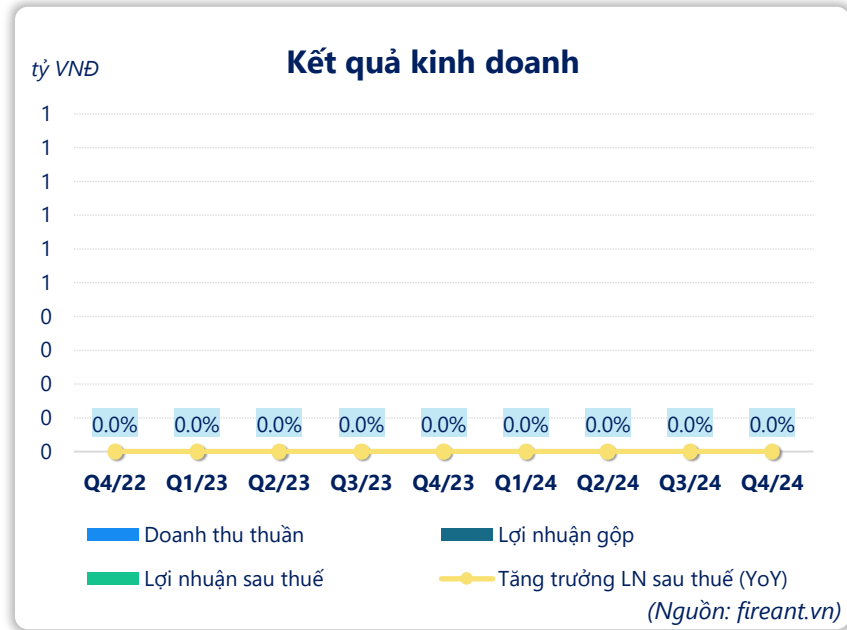


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		17,600
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		24,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		16,000
SL cổ phiếu LH		9,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		158
P/E		
EPS		

	YTD	1T	3T	6T
PNG		0.0%	0.0%	0.0%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	145	129	12.2%
Tài sản ngắn hạn	62.8	49.5	27.0%
Tiền và tương đương tiền	11.1	5.54	101%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	43.0	33.0	30.3%
Phải thu ngắn hạn	5.36	6.59	-18.7%
Hàng tồn kho	0.58	0.70	-16.6%
Tài sản ngắn hạn khác	2.77	3.67	-24.4%
Tài sản dài hạn	82.4	79.9	3.1%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	68.6	72.1	-4.9%
Bất động sản đầu tư	0.83	0.92	-10.0%
Tài sản dở dang	7.60	4.46	70.6%
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	5.35	2.40	123%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	19.1	25.6	-25.5%
Nợ ngắn hạn	19.0	18.0	5.8%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	5.62	-100%
Phải trả người bán ngắn hạn	3.27	3.80	-13.8%
Nợ dài hạn	0.05	7.64	-99.3%
Vay và nợ thuê dài hạn	0	1.60	-100%
Nguồn vốn chủ sở hữu	126	104	21.5%
Vốn chủ sở hữu	126	104	21.5%
Vốn điều lệ	90.0	90.0	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0.04	0.04	0.0%

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần					
Giá vốn hàng bán					
Lợi nhuận gộp					
Doanh thu HĐTC					
Chi phí TC					
Chi phí lãi vay					
LN trong công ty LKLD					
Chi phí bán hàng					
Chi phí QLDN					
LN thuần từ HĐKD					
Lợi nhuận khác					
LN trước thuế					
Lợi nhuận sau thuế					
LNST của CĐ cty mẹ					

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	0	0	0	0	0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)